

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 28-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đậu Cao Nhu.
2. Bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Nguyễn Văn C** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1994 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 5, xã T S, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu M và bà: Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Nguyễn Quốc C1** (tên gọi khác: không); sinh năm: 2002 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 5, xã TS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Huy D và bà: Nguyễn Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 18/12/2021 đến ngày 27/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Nguyễn Văn S, sinh

năm 1996. Nơi cư trú: xóm 5, xã TS, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1965. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian đi phụ xe tại cửa khẩu Tân Thanh và cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn từ tháng 3 đến tháng 4 năm 2021, Nguyễn Văn C nhiều lần mua pháo của một người đàn ông với giá 1.500.000 đồng/1 hộp, tổng cộng 13 hộp. Sau đó, C đưa về nhà bà Hồ Thị Q cất giấu với mục đích để bán lại. Ngày 15/12/2021, người đàn ông tên H gọi điện thoại cho C hỏi mua 07 (bảy) hộp pháo với giá 9.800.000 đồng, do đang cần tiền nên C đồng ý bán và hẹn H ngày 17/12/2021 lấy pháo tại xã Quỳnh Châu. Sáng ngày 17/12/2021, C phải đi phụ xe, nên lấy sẵn 07 (bảy) hộp pháo bỏ vào hộp các tông để ở cột điện trước cổng nhà bà Qu, đến khoảng 16^h cùng ngày C gọi điện thoại cho Nguyễn Quốc C1 nhờ C1 đến trước cổng nhà bà Qu lấy thùng các tông giao cho người đàn ông tên H tại cổng Lữ đoàn 215 (thuộc xóm 9, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu). C1 đồng ý. C1 mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, biển kiểm soát 37F2 – 644.83 của anh Nguyễn Văn S đến lấy thùng các tông đặt lên xe. Đi được khoảng 02 km, C1 điện thoại cho C nói “Đi sắp đến nơi rồi, ai lấy hàng thì nói đi đến lấy” và hỏi “Hàng chi đây”, C trả lời “Có mấy hộp pháo”. C1 sợ nên không đồng ý giúp C nữa nhưng C hứa sẽ trả tiền công vận chuyển nên C1 tiếp tục chở thùng các tông đến địa điểm hẹn. Đến khoảng 17^h00 phút cùng ngày, khi C1 đang đứng trước cổng Lữ đoàn tăng thiết giáp 215 để chờ người tên H đến nhận hàng thì bị Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) thùng các tông màu vàng bên trong có 07 (Bảy) khối hình hộp chữ nhật, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu ghi có gắn thẻ sim 0969.460.234 và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 37F2- 644.83.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà bà Hồ Thị Qu, thu giữ trên gác xép 01 (một) thùng các tông màu vàng bên trong có chứa 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật. Tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định: 07 (bảy) khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Quốc C1 có khối lượng 12,57 kg (mười hai phẩy năm bảy kilogam), 06 (sáu) khối hình hộp chữ nhật thu giữ trên gác xép của nhà bà Hồ Thị Qu có khối lượng 10,28 kg (mười phẩy hai tám kilogam). Quyết định trưng cầu giám định đối với 04 (khối) ngẫu nhiên trong hai thùng các tông.

Tại Bản kết luận giám định số 06/KL-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật thu giữ của Nguyễn Quốc C1 và thu giữ tại nhà bà Hồ Thị Qu gửi tới giám định là pháo, loại pháo nổ, có tổng khối lượng của 13 (mười ba) hộp pháo là 22,85 kg (Hai hai phẩy tám mươi lăm kilogam).

Ngày 23/12/2021 Nguyễn Văn C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSQL ngày 04/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Nguyễn Văn C về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Quốc C1 về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 22-24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 44-48 tháng.

Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C1 từ 12-15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24-30 tháng.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thùng catton màu vàng bên trong có 05 (năm) khối pháo có trọng lượng 9,17kg và 01 (một) thùng catton màu vàng được bên trong có 04 (bốn) khối pháo có trọng lượng 6,88kg. Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, đã qua sử dụng, kèm theo 01 thẻ sim điện thoại số 0969460234 của bị cáo Nguyễn Quốc C1.

Án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Quốc C1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội, sửa sai làm lại, xin hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Quốc C1 khai nhận: từ tháng 03-04/2021, C mua 13 khối pháo loại 49 quả tại cửa khẩu Tân Thanh và Hữu Nghị đưa về nhà bà Hồ Thị Qu cất để bán, ngày 15/12/2021, C thỏa thuận bán lại cho người đàn ông tên Hới 07 khối với giá 9.800.000 đồng. Ngày 17/12/2021, C nhờ C1 lấy pháo từ nhà bà Qu đưa đến công Lữ đoàn Tăng thiết giáp 215 giao cho H. C1 đồng ý. Khi C1 đang đứng đợi giao pháo thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang tại xóm 9, xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo không được nhà nước cho phép, nhận thức được pháo là loại hàng hóa bị cấm, hành vi mua bán, vận chuyển pháo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý hàng hóa kinh doanh có điều kiện của Nhà nước, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý, vì mục đích thu lợi bất chính. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C1 đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc C1 đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng và ít nghiêm trọng. Đồng phạm giản đơn. Để ngăn chặn tội phạm về pháo nổ, các cơ quan chức năng ra sức tuyên truyền, các bị cáo biết nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. C1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. C đầu thú. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là

phù hợp.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 190 và khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, công việc không ổn định, thu nhập thấp, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: Pháo thu giữ của các bị cáo là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh nên tịch thu, tiêu hủy. Điện thoại Iphone 6 bị cáo Nguyễn Quốc C1 sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước. Xe máy Honda Vison màu đỏ, biển kiểm soát 37F2- 644.83 của anh Nguyễn Văn S, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, anh S không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã trả lại cho anh S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về những vấn đề khác: Người tên H hỏi mua pháo của C và người bán pháo cho C do không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể ở đâu và bà Hồ Thị Qu không biết C cất giấu pháo ở trong nhà nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 22 (hai mươi hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 44 (bốn mươi bốn) tháng, về tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C1 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Quốc C1 cho Ủy ban nhân dân xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người đó, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với Ủy ban nhân dân xã khi có yêu cầu.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thùng catton màu vàng, được đánh số thứ tự 01, bên trong có 05 (năm) khối pháo có kích thước (15x15x10)cm có trọng lượng 9,17kg và 01 (một) thùng catton màu vàng, được đánh số thứ tự 02, bên trong có 04 (bốn) khối pháo có kích thước (15x15x10)cm có trọng lượng 6,88kg.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 6, đã qua sử dụng, kèm theo 01 thẻ sim điện thoại số 0969460234 của bị cáo Nguyễn Quốc C1.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2022 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Văn C và Nguyễn Quốc C1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã TS (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hải Yến